



## THÔNG TIN HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP



### 1. Từ 01/6/2024, sẽ thu hồi giấy phép nếu không kinh doanh vận tải toàn bộ các loại hình ghi trên Giấy phép kinh doanh

Ngày 16/4/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

- Theo đó, tại điểm b khoản 8 Điều 2 Nghị định số 41/2024/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 6 Điều 19 Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định đơn vị kinh doanh vận tải bị thu hồi Giấy phép kinh doanh không thời hạn trong trường hợp:

Không kinh doanh vận tải toàn bộ các loại hình ghi trên Giấy phép kinh doanh trong thời hạn từ 06 tháng trở lên, kể từ ngày được cấp Giấy phép kinh doanh hoặc ngừng kinh doanh vận tải toàn bộ các loại hình ghi trên Giấy phép kinh doanh trong thời gian 06 tháng liên tục trở lên.

Trước đó, tại điểm b khoản 6 Điều 19 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP chỉ quy định thu hồi Giấy phép kinh doanh không thời hạn khi không kinh doanh vận tải trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy phép kinh doanh hoặc ngừng kinh doanh vận tải trong thời gian 06 tháng liên tục;

Như vậy, theo quy định mới, đơn vị kinh doanh vận tải không kinh doanh vận tải toàn bộ các loại hình ghi trên Giấy phép kinh doanh trong thời hạn từ 06 tháng trở lên sẽ bị thu hồi giấy phép kinh doanh.

Ngoài ra, Nghị định số 41/2024/NĐ-CP cũng bổ sung thêm 02 trường hợp thu hồi Giấy phép kinh doanh không thời hạn gồm:

+ Không chấp hành quyết định thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô của cơ quan có thẩm quyền;

+ Trong thời gian 01 tháng, có từ 30% trở lên số phương tiện của đơn vị bị xử lý vi phạm thu hồi, bị tước phù hiệu, biển hiệu.

- Đơn vị kinh doanh vận tải có 10 ngày để dừng hoạt động khi bị thu hồi giấy phép lái xe

Theo điểm d khoản 8 Điều 2 Nghị định số 41/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 7 Điều 19 Nghị định 10/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 47/2022/NĐ-CP) quy định:

Khi cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh ban hành quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh đối với loại hình kinh doanh vận tải có vi phạm; trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ký, đơn vị kinh doanh vận tải phải nộp lại Giấy phép kinh doanh và phù hiệu, biển hiệu cho cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh, đồng thời dừng hoạt động kinh doanh vận tải theo quyết định thu hồi.

Trường hợp đơn vị kinh doanh vận tải nộp lại Giấy phép kinh doanh và phù hiệu, biển hiệu theo đúng quyết định thu hồi, cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh chỉ cấp lại Giấy phép kinh doanh sau thời gian 30 ngày kể từ ngày đơn vị kinh doanh vận tải nộp lại đủ Giấy phép kinh doanh và phù hiệu, biển hiệu theo quyết định thu hồi.

Trường hợp quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh ban hành quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh đối với loại hình kinh doanh vận tải có vi phạm mà đơn vị kinh doanh vận tải không nộp Giấy phép kinh doanh và phù hiệu, biển hiệu hoặc có nộp nhưng không đủ theo quyết định thu hồi, Sở Giao thông vận tải chỉ cấp lại Giấy phép kinh doanh sau thời gian 45 ngày kể từ ngày đơn vị kinh doanh vận tải nộp lại đủ Giấy phép kinh doanh và phù hiệu, biển hiệu theo quyết định thu hồi.

Quy định này có hiệu lực từ ngày 01/6/2024.

### 2. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp

Theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp có các quyền sau:

+ Được sử dụng, gia hạn sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; cho thuê lại phần đất, nhà

xưởng, kho bãi, văn phòng và tài sản trên đất thuê theo quy định của pháp luật.

+ Sử dụng có trả tiền các công trình hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ công cộng và các dịch vụ khác theo quy định.

+ Ứng vốn hoặc góp vốn để xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật theo thoả thuận với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

+ Được hỗ trợ, tạo điều kiện trong việc tuyển dụng, đào tạo lao động phục vụ yêu cầu sản xuất, kinh doanh.

+ Được hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện các thủ tục đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

+ Hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này và quyền lợi khác theo quy định của pháp luật liên quan.

- Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp

+ Sử dụng đất, triển khai dự án đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh đúng nội dung hợp đồng kinh tế với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trong cụm công nghiệp và nội dung Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có); trường hợp quá thời hạn quy định phải đề nghị cơ quan có thẩm quyền, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp gia hạn theo quy định.

+ Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê, bảo hiểm, lao động, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, an ninh trật tự, an toàn xã hội đối với dự án đầu tư trong cụm công nghiệp; nộp các khoản tiền sử dụng hạ tầng, dịch vụ công cộng, tiện ích khác theo thoả thuận.

+ Tham gia tích cực vào việc thu hút lao động, giải quyết việc làm tại địa phương, ưu tiên lao động thuộc diện chính sách, hộ gia đình bị thu hồi đất để xây dựng cụm công nghiệp.

+ Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tình hình hoạt động của dự án đầu tư trong cụm công nghiệp gửi cơ quan thống kê trên địa bàn theo quy định của Luật Thống kê, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để quản lý.

+ Thực hiện các nghĩa vụ, quy định khác của pháp luật.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/5/2024.

### **3. Mở thầu đối với lựa chọn nhà thầu qua mạng**

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Theo đó, việc mở thầu đối với lựa chọn nhà thầu qua mạng được thực hiện như sau:

- Đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ:

Bên mời thầu phải tiến hành mở thầu và công khai biên bản mở thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn không quá 02 giờ kể từ thời điểm đóng thầu.

- Đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ:

+ Bên mời thầu phải tiến hành mở E-HSĐXKT và công khai biên bản mở E-HSĐXKT trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn không quá 02 giờ kể từ thời điểm đóng thầu;

+ Sau khi có quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, bên mời thầu đăng tải danh sách này trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và đính kèm bản chụp (scan) văn bản phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Sau khi đăng tải thành công, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia gửi thông báo đến các nhà thầu tham dự gói thầu;

+ Sau khi đăng tải danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, bên mời thầu mở E-HSĐXTC của các nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và công khai biên bản mở E-HSĐXTC trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Quy định này có hiệu lực từ ngày 26/4/2024.

### **4. Điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân**

Ngày 26/3/2024 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân sẽ có hiệu lực kể từ ngày 15/5/2024.

Theo đó, về nguyên tắc điều chỉnh giá bán điện bình quân, hằng năm, sau khi kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện năm N-2 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, giá bán điện bình quân năm N được xem xét, điều chỉnh theo biến động khách quan thông số đầu vào của tất cả các khâu (phát điện, truyền tải điện, phân phối - bán lẻ điện, điều độ hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện lực, dịch vụ phụ trợ hệ thống điện và điều hành - quản lý ngành) và việc phân bổ các khoản chi phí khác chưa được tính vào giá điện.

Trong năm, giá bán điện bình quân được xem xét điều chỉnh trên cơ sở cập nhật chi phí khâu phát điện, chi phí mua điện từ các nhà máy điện cung cấp dịch vụ phụ trợ theo thông số đầu vào cơ bản trong khâu phát điện và các khoản chi phí khác chưa được tính vào giá điện.

Khi giá bán điện bình quân giảm từ 1% trở lên so với giá bán điện bình quân hiện hành thì giá điện được phép điều chỉnh giảm tương ứng.

Khi giá bán điện bình quân tăng từ 3% trở lên so với giá bán điện bình quân hiện hành thì giá điện được phép điều chỉnh tăng.

Thời gian điều chỉnh giá bán điện bình quân tối thiểu là 03 tháng kể từ lần điều chỉnh giá điện gần nhất.

Quy định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2024.

*Các nội dung trên được đăng tải tại website: tuphap.hatinh.gov.vn. Mọi đóng góp xin gửi về Sở Tư pháp theo địa chỉ: sotuphap@hatinh.gov.vn. Số điện thoại: 02393.881.676.*

*In 1000 tờ, khổ 10 x 21 cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh - Số 153, đường Hà Huy Tập, TP Hà Tĩnh. Giấy phép xuất bản số /GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh cấp ngày . In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2024./.*